

Số: 86 /QĐ-UBND

Thạch Khê, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
xã Thạch Khê năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030; số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

Thực hiện Quyết định số 3369/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 07/01/2026 của HĐND xã Thạch Khê về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội (sau khi có ý kiến thống nhất của các phòng, đơn vị: Văn phòng HĐND-UBND; Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Thạch Khê năm 2026.

(Có Kế hoạch kèm theo)

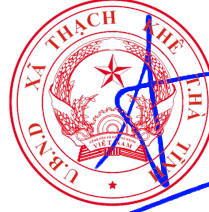
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng các phòng, ban, ngành cấp xã và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH



Trần Quang Hưng

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Thạch Khê năm 2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026
của Chủ tịch UBND xã Thạch Khê)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa 05 nhiệm vụ trọng tâm, 03 khâu đột phá chiến lược trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thạch Khê, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã.

1.2 Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính (CCHC) của các phòng, đơn vị tạo đột phá trong CCHC năm 2026. Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC, đảm bảo phù hợp, hiệu quả trong thực hiện CCHC với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

1.2. Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, của tỉnh; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

2.1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, hoàn thành đúng thời gian quy định và bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh; Đảng ủy, HĐND xã và UBND xã. Trong quá trình thực hiện yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021- 2030, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026 - 2030 gắn với Nghị

quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án của chính quyền các cấp về CCHC.

2.2. CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại đơn vị. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phòng, ngành phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn của địa phương.

2.3. Các phòng, đơn vị: Văn hóa - Xã hội, Kinh tế, Văn phòng HĐND-UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công chịu trách nhiệm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

2.4. Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, tiến độ, nhiệm vụ kế hoạch CCHC của xã năm 2026

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC của cơ quan, đơn vị đảm bảo thực chất và đúng quy định.

1.3. Phấn đấu ít nhất có 02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định CCHC tỉnh; tổ chức ít nhất từ 01 cuộc đối thoại/điễn đàn của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã.

2. Cải cách thể chế

2.1. Phấn đấu 100% nội dung được Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương, HĐND tỉnh và UBND tỉnh được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

2.2. Phấn đấu 100% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

2.1. 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND xã ban hành được xây dựng đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định.

2.2. 100% văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, hệ thống hóa theo kế hoạch hằng năm.

2.3. 100% văn bản sau khi ban hành được công khai kịp thời theo quy định (niêm yết, cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh...).

2.4. Không ban hành văn bản trái pháp luật hoặc vượt thẩm quyền; kịp thời xử lý, khắc phục nếu phát hiện sai sót.

2.5. 100% công tác góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên góp ý kịp thời, đầy đủ và có nội dung góp ý chất lượng.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. 100% TTHC thực hiện phi địa giới trong phạm vi cấp tỉnh, cấp xã được công khai niêm yết

3.2. 100% TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được công khai, niêm yết

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu 100% số hồ sơ tiếp nhận.

3.4. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch của dịch vụ công đạt tối thiểu 95%.

3.5. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết TTHC đạt trên 98%.

3.6. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trước hạn, đúng hạn trên tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận xử lý đạt trên 98%.

3.7. Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của xã được đồng bộ trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

3.8. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã theo chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

4.2. Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của cấp trên; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ.

4.3. Phân đầu thực hiện đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế của Trung ương, của tỉnh

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2026 theo kế hoạch; Quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý và theo yêu cầu vị trí việc làm.

5.2 Phân đầu 100% công chức xã được bố trí phù hợp chuyên môn, nghiệp vụ theo chức danh; 100% cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào

tạo, bồi dưỡng theo quy định

5.3. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện xây dựng dự toán, thanh quyết toán, công khai tài chính kịp thời, đầy đủ, chất lượng, đúng quy định.

6.2. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công đúng quy định; thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý tài sản công; thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSN

6.3. Thu ngân sách phấn đấu đạt và vượt dự toán giao.

6.4. Giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn NTM, nguồn vốn chương trình MTQG đạt tỷ lệ 100%.

6.5 Thực hiện công khai tài chính tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa 20 thôn, và trang thông tin điện tử theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Phát triển hạ tầng dữ liệu số đồng bộ, làm nền tảng cho chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và các ứng dụng AI, bảo đảm “Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung”; phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời. Đặc biệt chú trọng số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của lĩnh vực đất đai, hộ tịch để phục vụ việc tái sử dụng dữ liệu, phù hợp với mục tiêu dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số đạt 70% mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra.

7.2. Hoàn thiện hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đáp ứng yêu cầu thông suốt các cuộc họp trực tuyến

7.3. Triển khai thử nghiệm Trợ lý ảo trong một số lĩnh vực để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

7.4. Hoàn thành các nhóm nhiệm vụ về chuyển đổi số theo định hướng của tỉnh.

7.5. 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

7.6. Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu. Thực hiện rà soát, điều chỉnh và công bố áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo TCVN ISO 9001:2015; hướng dẫn, đánh giá tình hình áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các trường

học trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG

1. Công tác triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính

- Thực hiện chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các phòng, ban, ngành, đơn vị trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy, Đề án của UBND tỉnh và các nội dung liên quan.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các sở, ngành, đơn vị; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC xã, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Thủ trưởng các phòng, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ CCHC nhà nước năm 2026. Kịp thời ban hành và triển khai kế hoạch CCHC riêng của phòng, đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Tăng cường đổi mới, đa dạng hóa hình thức, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC, như: thông qua các cuộc họp giao ban, sinh hoạt các tổ chức; trên Trang thông tin điện tử, đài truyền thanh, các nền tảng truyền thông mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên của xã; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch. tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Tổ chức tốt công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại cơ quan, đơn vị.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 140/NQ-CP

ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Tỉnh ủy

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn; bảo đảm mọi văn bản quy phạm pháp luật do UBND xã ban hành đúng thẩm quyền, đúng hình thức, đúng trình tự, thủ tục. Trước khi ban hành văn bản, tổ chức rà soát căn cứ pháp lý, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với văn bản cấp trên và sự phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; thực hiện đầy đủ việc lấy ý kiến góp ý của các bộ phận chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức có liên quan (nếu cần thiết), bảo đảm tính khả thi của văn bản khi triển khai thực hiện; Tăng cường vai trò thẩm tra, kiểm soát nội dung dự thảo văn bản của Văn phòng UBND xã trước khi trình Chủ tịch UBND xã xem xét, ký ban hành.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành theo định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu của cấp trên; Thường xuyên rà soát các văn bản đang còn hiệu lực để kịp thời phát hiện những quy định không còn phù hợp với thực tiễn, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc đã được văn bản cấp trên thay thế; Chủ động lập danh mục kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp; báo cáo UBND huyện xem xét đối với những nội dung vượt thẩm quyền; Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

Tổ chức phổ biến, quán triệt kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành đến cán bộ, công chức và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp (*hội nghị, lồng ghép sinh hoạt thôn, hệ thống truyền thanh, niêm yết công khai*). Theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện; Tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp liên quan đến quy định pháp luật để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh; Gắn công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhằm kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh từ thể chế.

Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do UBND xã ban hành theo quy định (*niêm yết tại trụ sở, đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử, thông báo trên hệ thống truyền thanh*).

Công khai quy trình, thủ tục hành chính, các quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận và thực hiện pháp luật.

Tiếp nhận và xử lý nghiêm túc các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về những bất cập trong quy định pháp luật và quá trình thực thi.

Phân công rõ trách nhiệm của công chức phụ trách công tác pháp chế, văn bản trong việc tham mưu xây dựng, rà soát và theo dõi thi hành pháp luật. Tạo

điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kỹ năng rà soát, hệ thống hóa văn bản.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ, tra cứu và theo dõi hiệu lực văn bản pháp luật tại địa phương.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về cải cách TTHC; bảo đảm công tác CCHC được triển khai kịp thời, thông suốt và hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp và đáp ứng mục tiêu, tiến độ cải cách được Chính phủ đề ra tại Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử.

- Thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 118/2025/NĐ-CP.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (trừ các TTHC đặc thù hoặc được UBND tỉnh cho phép thực hiện tại cơ quan, đơn vị). Đảm bảo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hoạt động ổn định, hiệu quả

- Bảo đảm 100% TTHC liên quan đến cá nhân, đơn vị được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ, hoàn thành trong năm 2025.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của các cá nhân, phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn giải quyết; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

- Triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, xử lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, thông tin người dùng trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC, tổ chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, thuận lợi, đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Triển khai hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến thông qua các tổ chuyên đổi số cộng đồng.

- Tham dự các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các phòng, ban, đơn vị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới trên cơ sở quy định pháp luật và văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị, đề xuất điều chỉnh phù hợp, tránh trùng lặp, chồng chéo. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị đảm bảo công việc thông suốt, hiệu quả; kịp thời điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp khi có hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức của đơn vị trực thuộc và thực hiện tinh giản biên chế năm 2026 theo chủ trương, lộ trình của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện bố trí sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí số lượng cấp trưởng, cấp phó tại phòng, đơn vị bảo đảm đúng quy định.

- Hoàn thành công tác bầu cử đại biểu Quốc Hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CĐ-TTg và số 968/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2026 theo kế hoạch; tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung, chương trình bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở chủ động trong nhiệm vụ thu, chi; triển khai các chính sách cải cách về thuế, tiền lương và các chính sách an sinh, xã hội; thực hiện các giải pháp cải cách tiền lương theo lộ trình.

- Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách; phấn đấu thu đạt và vượt dự toán; tăng cường công tác hậu kiểm, chống thất thu thuế. Thực hiện tốt chính sách thuế trong thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, triển khai các dự án, phát triển sản xuất kinh doanh. Chỉ đạo quản lý, khai thác tốt nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách. Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

- Thực hiện đúng quy trình lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán ngân sách xã. Quản lý chi tiêu công đúng mục đích, tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cơ chế tự chủ của đơn vị dự toán; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày

28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục đăng ký kinh doanh của cá nhân, hộ kinh doanh; đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử trên Cổng dịch vụ công.

- Thực hiện lập, phân bổ, quyết toán ngân sách xã theo đúng quy định. Rà soát các quy định chi tiêu nội bộ. Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị dự toán công khai tài chính và đồng thời công khai tài chính của đơn vị.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã; nâng cao hiệu lực, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường điện tử; từng bước hình thành chính quyền số ở cấp xã¹. Nâng cao năng lực số của cán bộ, công chức; bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng hệ thống số².

Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành: Duy trì và sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành; thực hiện ký số, gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định; Chuẩn hóa quy trình xử lý công việc nội bộ trên môi trường mạng; hạn chế sử dụng văn bản giấy; Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc.

Phát triển chính quyền số gắn với giải quyết TTHC: Đẩy mạnh sử dụng Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết TTHC; hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến; Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; bảo đảm hồ sơ được cập nhật, theo dõi đầy đủ trên hệ thống; Khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý ở địa phương.

Nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm chuyên ngành, chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến; Phân công cán bộ đầu mối phụ trách CNTT, chuyển đổi số tại UBND xã; Khuyến khích cán bộ, công chức chủ động học tập, cập nhật kiến thức số.

¹ 100% văn bản trao đổi giữa UBND xã với cơ quan cấp trên (trừ văn bản mật) thực hiện dưới dạng điện tử; 100% hồ sơ thủ tục hành chính toàn trình được tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử;

² 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc; 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin, an toàn hệ thống thông tin; Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác kiểm tra, giám sát an toàn thông tin. Nâng cao

hạn thức của cán bộ, công chức về an toàn thông tin trong quá trình sử dụng hệ thống số.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Tiếp tục duy trì, cải tiến có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan, đơn vị đảm bảo yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Tổ chức xây dựng quy trình giải quyết công việc đối với các phòng, ban, đơn vị và thực hiện tuân thủ quy trình nội bộ.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá nội bộ đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị, UBND xã. Phối hợp lồng ghép các cuộc tự kiểm tra cải cách hành chính để đánh giá chất lượng hệ thống.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các Trường trung học cơ sở và Trường tiểu học trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý.

- Công bố áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo TCVN ISO 9001:2015.

- Tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về xây dựng, áp dụng, kiểm tra, đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ, công chức.

- Quan tâm, bố trí nguồn kinh phí hợp lý theo quy định phục vụ cho việc duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công cán bộ, công chức chủ trì, phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện theo **Phụ lục** (gửi kèm).

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2026 được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm cho cơ quan, đơn vị theo quy định về phân cấp ngân sách và các quy định khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo được giao chủ trì thực hiện các lĩnh vực/nội dung của xã về CCHC; chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các

nội dung được giao chủ trì theo Kế hoạch này và theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC xã đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy công tác CCHC; bố trí nhân lực, tài chính, thời gian và các nguồn lực cần thiết; chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, thường xuyên, liên tục các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cơ quan, đơn vị trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ CCHC.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp xã

2.1 Tổ chức thực hiện các nội dung CCHC theo kế hoạch. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được xác định tại Kế hoạch này. Trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị xã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2026 của cơ quan, đơn vị đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026 - 2030, Nghị quyết số 12-NQ/TU; Đề án triển khai của UBND tỉnh phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị, đồng thời tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

2.2. Thực hiện nghiêm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện CCHC; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác CCHC bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

2.3. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội thúc đẩy CCHC, nhất là TTHC; rà soát, đơn giản hóa, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện “tiếp nhận và trả kết quả” trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Tăng cường việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC.

4. Các đầu mối tiếp nhận TTHC thuộc ngành dọc tại đơn vị

- Phối hợp với các phòng, đơn vị tại địa phương có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và giải quyết TTHC có liên quan, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ người dân và tổ chức trên địa bàn xã.

- Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC; mở rộng các hình thức tuyên truyền về công tác CCHC thuộc cơ quan, ngành mình tiếp nhận và giải quyết.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC xã. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai kế hoạch CCHC năm 2026 của xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, triển khai Kế hoạch này và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch; tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn xã; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND xã, Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

- Tăng cường phối hợp với các phòng, đơn vị chủ trì thực hiện các nội dung CCHC của xã để tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ CCHC có chất lượng, hiệu quả.

- Chủ động, mạnh dạn đề xuất hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác CCHC. Phối hợp cơ quan, đơn vị cấp trên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến giao tiếp, văn hóa ứng xử, quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã xây dựng chuyên đề để tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhất là thông tin, tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm tốt, cũng như các tồn tại, hạn chế và góp ý, đồng thời nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận dễ hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC.

- Triển khai việc tự đánh giá kết quả công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị theo bộ Chỉ số CCHC vào cuối năm 2026; thực hiện sơ kết, tổng kết công tác CCHC theo quy định.

6. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh giao; các nhiệm vụ do Đảng ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND xã giao đối với các phòng, ngành, đơn vị.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

- Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia vào các khâu, lĩnh vực trong tiến trình CCHC. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện CCHC nhà nước.

- Vận động người dân, doanh nghiệp giám sát việc thực hiện CCHC góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị xã triển khai Kế hoạch này một cách kịp thời, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện theo quý, năm và đợt xuất công tác CCHC về UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp kết quả triển khai thực hiện tham mưu UBND xã báo cáo Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh theo quy định. Đồng thời kịp thời tham mưu UBND xã đôn đốc, chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện hoàn thành đảm bảo chất lượng, hiệu quả Kế hoạch này./.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

PHỤ LỤC
KHUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2026
(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Thạch Khê)

TT	Mục tiêu/Chỉ tiêu/nội dung	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả, sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CÔNG TÁC TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC (4 nhiệm vụ)							
1	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của xã	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2026 của xã	- Văn bản giao các phòng, đơn vị tham mưu dự thảo - Xây dựng Dự thảo văn bản đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ - Tổng hợp và xin ý kiến để hoàn thiện - Ban hành kế hoạch CCHC năm 2026.	Văn bản và dự thảo kèm theo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Tháng 1/2026	
		Ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác CCHC	- Xây dựng văn bản	Công văn chỉ đạo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
		Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC và các chỉ số liên quan năm 2026	- Xây dựng dự thảo, trình ban hành kế hoạch	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Tháng 1/2026	
			- Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền	Các hình thức tuyên truyền đa	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

				dạng, phong phú				
		Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức trong tham mưu, triển khai CCHC	- Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng về CCHC cho cán bộ, công chức	Tham dự đầy đủ theo Kế hoạch cấp trên	Sở Nội vụ, các sở, ngành cấp trên	Các phòng, cán bộ, công chức	Theo Lịch cấp trên	
		Ban hành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026-2030 của xã	- Văn bản giao các phòng, đơn vị tham mưu dự thảo - Xây dựng Dự thảo văn bản đề xuất mục - Tổng hợp và xin ý kiến để hoàn thiện - Ban hành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2026-2030	Văn bản và dự thảo kèm theo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan	Quý I năm 2026	
		Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết	- Các văn bản triển khai hội nghị	Công văn, báo cáo, giấy mời, thông báo kết luận	Phòng Văn hóa – Xã hội		Quý II, IV năm 2026	
2	Tổ chức tự kiểm tra CCHC trong năm 2026	Tổ chức tự kiểm tra CCHC	- Ban hành Kế hoạch tự kiểm tra CCHC - Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra - Biên bản kiểm tra	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả tự kiểm tra, Biên bản tự kiểm tra	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị; Cán bộ, công chức	Quý II/2026	

			- Báo cáo kết quả kiểm tra - Ban hành văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra					
		Tự kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ CBCC	- Quyết định thành lập Tổ tự kiểm tra - Biên bản kiểm tra - Thông báo kết luận kiểm tra	Quyết định, Thông báo, Biên bản kiểm tra, báo cáo, văn bản chỉ đạo	Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND xã	Cán bộ, công chức	Năm 2026	
3	Phấn đấu ít nhất có 02 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định CCHC Tỉnh	Giới thiệu các mô hình, sáng kiến áp dụng và nhân rộng	Tập hợp, rà soát các sáng kiến, mô hình hay, hiệu quả	- Văn bản rà soát, giới thiệu - Tóm tắt giới thiệu các mô hình, sáng kiến	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cán bộ, công chức	Thường xuyên	
		Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến mới (giải pháp mới) về CCHC	Xây dựng kế hoạch, phân công các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện đối thoại	Kế hoạch, giấy mời, thông báo	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV năm 2026	
4	Phấn đấu trong năm tổ chức ít nhất 01 cuộc đối thoại/diễn đàn của	Tổ chức các hội nghị đối thoại, diễn đàn	Kế hoạch, giấy mời, thông báo	Phòng Kinh tế, Văn phòng	Cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III năm 2026	Quý III năm 2026	

	lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã.							
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ (5 nhiệm vụ)							
1	Bảo đảm văn bản QPPL ban hành đúng pháp luật, đúng thẩm quyền, khả thi	Tham mưu xây dựng, soạn thảo, thẩm tra và rà soát căn cứ pháp lý đối với các văn bản QPPL của UBND xã	- Rà soát căn cứ pháp lý trước khi soạn thảo - Thẩm tra dự thảo về thẩm quyền, nội dung, hình thức - Hoàn thiện hồ sơ trình ký	Văn bản ban hành đúng quy định, không trái pháp luật	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên trong năm 2026	
2	Kịp thời hoàn thiện, làm trong sạch hệ thống văn bản tại địa phương	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp	- Lập danh mục văn bản còn hiệu lực - Đánh giá tính phù hợp, tính thống nhất - Tổng hợp kiến nghị xử lý	Báo cáo rà soát, danh mục văn bản xử lý	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên trong năm 2026	
3	Nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện và theo dõi thi hành pháp luật	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tổng hợp khó khăn, vướng mắc; gắn với tiếp công dân, giải quyết đơn thư	- Thu thập phản ánh, kiến nghị - Tổng hợp vướng mắc trong áp dụng pháp luật - Báo cáo, đề xuất giải pháp	Báo cáo theo dõi, kiến nghị hoàn thiện	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên trong năm 2026	

4	Bảo đảm công khai, minh bạch và sự tham gia của Nhân dân	Tổ chức lấy ý kiến, phổ biến, tuyên truyền và công khai kịp thời các văn bản QPPL	- Tổ chức lấy ý kiến (khi cần) - Niêm yết, đăng tải văn bản - Tuyên truyền qua hội nghị, truyền thanh	Hội nghị, nội dung tuyên truyền, văn bản công khai	Văn phòng HĐND - UBND	UBMTTQ xã	Thường xuyên trong năm 2026	
5	Nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả quản lý công tác thể chế	Bồi dưỡng cán bộ, công chức; ứng dụng CNTT trong quản lý, lưu trữ, tra cứu văn bản	- Cử CBCC tham gia tập huấn - Cập nhật văn bản lên hệ thống - Chuẩn hóa lưu trữ hồ sơ	CBCC được tập huấn, hệ thống văn bản cập nhật	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên trong năm 2026	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (8 nhiệm vụ)							
1	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2026	Ban hành Kế hoạch kiểm soát	Ban hành kế hoạch	Trung tâm Phục vụ hành chính công	TTPVHCC	Văn phòng HĐND – UBND xã	Tháng 1/2026	
2	Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Báo cáo	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	TTPVHCC	Các phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên	

3	100% TTHC được công bố, công khai sau khi tỉnh, Bộ, ngành công bố TTHC liên quan	Thực hiện công khai minh bạch các TTHC theo quy định	Niêm yết công khai tại TTPVHCC bộ TTHC các ngành lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền tiếp nhận giải quyết của UBND xã	TTHC được niêm yết công khai	TTPVHCC	Các phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên	
4	Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng: cấp xã 100% số hồ sơ tiếp nhận	Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã -Theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC	Tỷ lệ số hóa theo quy định	TTPVHCC	Các phòng chuyên môn, VP UBND xã	Thường xuyên	
5	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng DVCQG đạt trên 95%.	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau; tập huấn về kiến thức, kỹ năng ứng dụng	Trên 95% Số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình, một	TTPVHCC	Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã	Thường xuyên	

			CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp về việc tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến hồ sơ TTHC trên cổng DVCQG.	phần				
6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch của dịch vụ công đạt trên 95%	Đẩy mạnh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	Triển khai các giải pháp kỹ thuật để hỗ trợ thanh toán trực tuyến trong phần mềm dịch vụ công	Trên 90% hồ sơ TTHC có phát sinh thanh toán phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến	TTPVHCC	Các phòng chuyên môn, VP UBND xã	Thường xuyên	
7	Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trước hạn, đúng hạn trên 98%	Tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC theo đúng quy trình và thời hạn trả kết quả.	- Hướng dẫn cụ thể các TTHC, tiếp nhận và chuyển xử lý các hồ sơ theo đúng quy trình và thời hạn. - Tăng cường	Trên 97% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.	TTPVHCC	Các phòng chuyên môn, VP UBND xã	Thường xuyên	

			kiểm soát TTHC, theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết hồ sơ của các phòng chuyên môn.					
8	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên.	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC	- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Triển khai, áp dụng các sáng kiến CCHC, mô hình CCHC có hiệu quả trong giải quyết TTHC của các ngành, các lĩnh vực - Tham gia các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục	Tổng hợp đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp liên quan đến giải quyết TTHC trên cổng DVCQG	TTPVHCC	Các phòng chuyên môn, VP UBND xã	Thường xuyên	

			vụ hành chính công.					
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY (3 nhiệm vụ)							
1	Tham mưu, đề xuất đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh	Thực hiện theo Đề án đã được cấp trên phê duyệt		Kế hoạch/ Đề án	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn liên quan	Khi có chỉ đạo của UBND tỉnh, Trung ương	
2	Hoàn thành việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc đảm bảo đúng quy định và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.	Triển khai các nội dung liên quan đến sắp xếp, kiện toàn các phòng, ban, đơn vị		Văn bản triển khai	Phòng VH-XH	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	Theo lộ trình được cấp có thẩm quyền giao	
3	Phấn đấu thực hiện đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế của tỉnh	Quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, viên chức được giao		Văn bản đôn đốc/hướng dẫn	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn liên quan	Theo lộ trình đề án được phê duyệt	
		Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hằng năm. Tăng cường công tác kiểm		Văn bản triển khai/đôn đốc/	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn liên quan	Theo lộ trình đề án được phê duyệt	

		tra, đánh giá, phân loại thực chất cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tinh giản biên chế đúng đối tượng (những cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; không hoàn thành nhiệm vụ, những người dôi dư do xác định vị trí việc làm và sắp xếp tổ chức).		hướng dẫn				
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ (1 nhiệm vụ)							
1	100% cán bộ, công chức khối chính quyền có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền)	Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho CBCC;	Kế hoạch	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn liên quan	Năm 2026	Theo dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt
		Tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin	Lập danh sách cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện tốt, đồng bộ công tác đào tạo bồi dưỡng kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và	Danh sách/ Quyết định cử đi học	Phòng VH-XH	Các phòng chuyên môn liên quan	Năm 2026	

			ứng dụng công nghệ thông tin.					
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG (6 nhiệm vụ)							
1	Thu ngân sách	Phối hợp cơ quan thuế xây dựng phương án, kế hoạch thu ngân sách, đơn đốc thu ngân sách	Đơn đốc, tổ chức thu nộp ngân sách	Phương án, kế hoạch	Phòng kinh tế	Các thôn, các ban ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị	Năm 2026	
2	Giải ngân vốn đầu tư công, vốn CTMT QG XD nông thôn mới.	Phân bổ kế hoạch vốn, giải ngân vốn	Hướng dẫn, đơn đốc, báo cáo	Tỷ lệ giải ngân vốn đạt 100% KH giao	Phòng kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
3	Công khai tài chính	Thực hiện công khai tài chính theo quy định hiện hành	Tổ chức công khai trên trang thông tin điện tử xã, NVH của các thôn, NVH xã	Quyết định, biên bản niêm yết, biên bản kết thúc niêm yết thông báo.	Phòng kinh tế	Các phòng ban, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
4	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán NN về tài chính, ngân sách	Đơn đốc, báo cáo	Văn bản đơn đốc, báo cáo	Công văn	Phòng kinh tế	Các phòng ban, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
5	Quyết toán tài chính	Thực hiện công tác quyết toán ngân sách	Ban hành báo cáo thẩm định	Biên bản thẩm định	Phòng kinh tế	8 đơn vị trường học và 3 đơn vị dự toán	Năm 2026	

			định quyết toán ngân sách các đơn vị.					
6	Sắp xếp nhà đất	Đôn đốc, báo cáo cấp có thẩm quyền	Văn bản đôn đốc, báo cáo	Công văn	Phòng kinh tế	Các trạm y tế, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ (4 nhiệm vụ)							
1	Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành trên môi trường số	Ứng dụng CNTT trong xử lý công việc nội bộ	Sử dụng QLVB&ĐH, ký số, thư điện tử công vụ	100% văn bản xử lý điện tử	Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng chuyên môn UBND xã	Năm 2026	
2	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC	Đẩy mạnh giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến, xử lý hồ sơ trên hệ thống DVCQG	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tăng	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn UBND xã	Năm 2026	
3	Nâng cao năng lực số cho CBCC	Bồi dưỡng kỹ năng CNTT, chuyển đổi số	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm, chữ ký số	CBCC sử dụng thành thạo các phần mềm công việc, khai thác dữ liệu dùng chung; công cụ hỗ trợ AI, ...	Phòng VHXH	Các phòng chuyên môn UBND xã	Năm 2026	

4	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Thực hiện các biện pháp bảo mật thông tin	Quản triệt quy định an toàn thông tin, phối hợp kiểm tra hệ thống	Không xảy ra sự cố an toàn thông tin	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng chuyên môn UBND xã	Năm 2026	
XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG ISO (3 nhiệm vụ)								
1	Chuẩn hóa, thống nhất quy trình giải quyết công việc	Rà soát, cập nhật và áp dụng quy trình ISO	Rà soát TTHC, cập nhật quy trình ISO phù hợp; áp dụng thống nhất trong UBND xã	Bộ quy trình ISO được cập nhật, áp dụng	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, UBND xã	Năm 2026	
2	Bảo đảm ISO gắn với cải cách TTHC	Gắn ISO với Bộ phận Một cửa và phần mềm giải quyết TTHC	Đồng bộ quy trình ISO với quy trình điện tử; thực hiện đúng quy trình tại Bộ phận Một cửa	Quy trình ISO thực hiện thống nhất	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, UBND xã	Năm 2026	
3	Duy trì, cải tiến hiệu quả hệ thống ISO	Đánh giá nội bộ, xem xét của lãnh đạo	Thực hiện đánh giá nội bộ, khắc phục điểm không phù hợp; xem xét của lãnh đạo	Báo cáo đánh giá, cải tiến ISO	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng chuyên môn, TTPVHCC, UBND xã	Năm 2026	

Tổng: 34 nhiệm vụ